

Số: 192/2019/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 10 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Xét Tờ trình số 184/TTr-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá; Báo cáo thẩm tra số 396/BC-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

Các tổ chức (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác), hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân khác để tích tụ, tập trung đất đai, phát triển sản xuất nông nghiệp (trồng trọt và nuôi trồng thủy sản) quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao hoặc theo hướng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Điều kiện hỗ trợ

2.1. Dự án đầu tư đảm bảo các tiêu chí về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc theo hướng công nghệ cao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Có đầy đủ hồ sơ chứng minh việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hợp đồng có công chứng hoặc chứng thực), thuê quyền sử dụng đất (Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất có thời hạn thuê tối thiểu 5 năm với các hộ gia đình, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất) để sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, nuôi trồng thủy sản) quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao hoặc theo hướng công nghệ cao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Dự án có cam kết đầu tư sản xuất tối thiểu 05 năm.

3. Thời điểm hỗ trợ

Sau khi dự án hoàn thành đầu tư đi vào hoạt động và kết thúc năm sản xuất thứ nhất.

4. Nội dung và mức hỗ trợ

4.1. Nhóm: Cây rau, cây hoa, cây dưa và tôm he chân trắng:

a) Đối với các dự án sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao được hưởng một trong các mức hỗ trợ sau:

- Dự án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mức hỗ trợ 25% theo đơn giá đất Nhà nước quy định tại thời điểm nhận chuyển nhượng, nhưng tối đa không quá 150 triệu đồng/ha.

- Dự án thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền thuê quyền sử dụng đất trong thời gian 05 năm đầu tiên kể từ khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động, mức hỗ trợ 20 triệu đồng/ha/năm.

- Dự án có cả hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ bằng tổng các hỗ trợ theo quy định nêu trên.

b) Đối với các dự án sản xuất quy mô lớn, theo hướng công nghệ cao được hưởng một trong mức hỗ trợ sau:

- Dự án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mức hỗ trợ 12,5% theo đơn giá đất Nhà nước quy định tại thời điểm nhận chuyển nhượng, nhưng tối đa không quá 75 triệu đồng/ha.

- Dự án thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền thuê đất trong thời gian 05 năm đầu tiên kể từ khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động, mức hỗ trợ 10 triệu đồng/ha/năm.

- Trường hợp dự án có cả hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ bằng tổng các hỗ trợ theo quy định nêu trên.

4.2. Nhóm: Cây ăn quả, cây dược liệu sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao hoặc theo hướng công nghệ cao được hưởng một trong các mức hỗ trợ sau:

- Dự án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mức hỗ trợ 12,5% theo đơn giá đất Nhà nước quy định tại thời điểm nhận chuyển nhượng, nhưng tối đa không quá 75 triệu đồng/ha.

- Dự án thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền thuê quyền sử dụng đất trong thời gian 05 năm đầu tiên kể từ khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động, mức hỗ trợ 10 triệu đồng/ha/năm.

- Dự án có cả hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ bằng tổng các hỗ trợ theo quy định nêu trên.

4.3. Nhóm: Cây lúa, cây mía, cây thức ăn chăn nuôi sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao hoặc theo hướng công nghệ cao.

Đối với dự án thuê quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ tiền thuê đất trong thời gian 05 năm đầu tiên kể từ khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động, mức hỗ trợ 5,0 triệu đồng/ha/năm.

4.4. Đối với doanh nghiệp có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư thuê, thuê lại đất, mặt nước của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư thuộc các Điểm 4.1, 4.2, 4.3 Khoản này thì được lựa chọn áp dụng mức hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn hoặc mức hỗ trợ theo chính sách này.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách

Từ nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm của ngân sách tỉnh.

Điều 3. Thời gian thực hiện

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

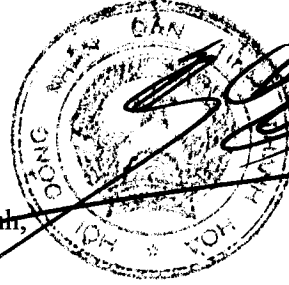
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT, Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TTr HĐND; UBND các huyện, thị xã, TP
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Trịnh Văn Chiến**